

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU

Thời gian thực hiện: 4 tuần(Từ 28/10/2024 đến 22/11/2024)

Tên lớp: MG 4 tuổi C2

Số lượng trẻ trong lớp: 35

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 03 GV- Bùi Thị Hằng – Bùi Thị An – Nguyễn Thị Lập

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
	1 - TỔ CHỨC ĂN	
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi.	- Chế độ ăn đảm bảo nhu cầu cần khuyến nghị 930-1000Kcal, tại cơ sở giáo dục mầm non/ngày/trẻ: 600-651 Kcal. -Thực đơn hàng ngày theo tuần, theo mùa, các món ăn của thực đơn không lặp lại trong 2 - 4 tuần. - Khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định: +Yêu cầu tối thiểu: <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + Tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: P:13 - 20%, L: 30 - 40%, G: 47- 50%; - Ăn đủ 2 bữa chính 1 bữa phụ, ăn hết suất ăn. - Uống nước đủ: từ 0,8-1,6 lít/ trẻ/ ngày/(bao gồm nước uống và ăn), đảm bảo đủ nước ấm cho trẻ uống vào mùa đông.	- Hoạt động ăn: + Tổ chức cho trẻ ăn đủ 2 bữa,bữa chính và bữa phụ. Động viên trẻ ăn hết suất. Ăn đủ suất ăn cho mỗi trẻ : cơm, canh và thức ăn mặn, đặc biệt những trẻ ăn chậm. Những trẻ ăn nhanh ăn nhiều, cô theo dõi hạn chế động viên trẻ ăn đủ suất không ăn quá nhiều, không tốt cho sức khỏe, dẫn đến béo phì, duy dinh dưỡng. + Hướng dẫn trẻ trộn đều thức ăn với cơm. Động viên trẻ nhai kỹ, ăn thêm nước canh và rau đủ suất ăn, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng của trẻ + Hoạt động ăn Buffet hằng tháng. + Rèn khả năng tự phục vụ trong giờ ăn (kê bàn ghế, lau bàn...v.v) + Cho trẻ sử dụng riêng đồ dùng cá nhân, không xúc đồ ăn sang bát bạn... _ Tổ chức hoạt động ăn đúng giờ, động viên trẻ ăn hết suất.... - Trong ngày Gv Lấy đủ nước uống cho trẻ (nước sạch đảm bảo vệ sinh). Nhắc nhở trẻ uống nước trong ngày (có thể sau mỗi hoạt động), uống khi khát. Giáo dục trẻ nên uống nước lọc, không uống sữa thay nước hàng ngày.

2 – TỔ CHỨC NGỦ		
MT2: Trẻ được ngủ đủ giấc theo nhu cầu độ tuổi.	- Trẻ ngủ đủ giấc buổi trưa theo nhu cầu độ tuổi khoảng 150 phút.	- Giờ ngủ trưa: - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Cho trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ - Chuẩn bị giường, chăn, gối cho trẻ - Phòng ngủ thoáng mát vào mùa hè và ấm áp vào mùa đông. + Đảm bảo trẻ ngủ đủ giấc từ 11h30 đến 13h45. Những trẻ khó ngủ được sắp xếp nằm gần nhau để cô dễ quan sát và nhắc nhở động viên trẻ ngủ cùng thời điểm, không nói chuyện ảnh hưởng đến bạn khác. Mở nhạc không lời nhẹ nhàng giúp trẻ dễ ngủ hơn.
3 - VỆ SINH		
MT 3. Trẻ biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.	- Trẻ được vệ sinh cá nhân trước khi ăn, sau khi ăn và sau khi đi vệ sinh: + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ + Hướng dẫn trẻ rửa tay trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh theo đúng trình tự, đảm bảo vệ sinh. + Trẻ uống nước, súc miệng sau khi ăn. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Hoạt động VS: Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân: Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh; lau miệng sau khi ăn và rửa mặt sau khi ngủ dậy...v...v. - Tích hợp trong các hoạt động của trẻ: + Giáo dục trẻ biết được lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh cá nhân (rửa tay, chân...trước và sau khi ăn) + Hướng dẫn và tạo thói quen cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định (đúng vị trí và đúng nhà vệ sinh bé trai, bé gái) đảm bảo vệ sinh chung, xả nước sau khi đi vệ sinh, giữ gìn môi trường sạch sẽ.
MT4 Trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng trong môi trường đảm bảo vệ sinh:	- Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: ngày/lần	- Hoạt động vệ sinh hàng ngày: - Giáo viên thường xuyên về sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Hướng dẫn trẻ cất gọn đồ chơi sau mỗi lần chơi. Sử dụng đồ dùng cẩn thận và cất đồ dùng đúng nơi quy định (ca, cốc, khăn lau mặt).

		- Cô nhắc trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội, giặt nước cho sạch sau khi sử dụng. + Hướng dẫn trẻ sử dụng tiết kiệm nước và giữ nguồn nước sạch không vất rác hay chất bẩn vào nguồn nước
4 – CHĂM SÓC SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN		
MT5: Trẻ được chăm sóc sức khỏe định kỳ.	- Khám sức khỏe định kỳ theo quy định (2 lần/ năm); - Cân đo theo định kỳ: Cân – đo 3 tháng/ lần; - Đối với trẻ suy dinh dưỡng cân đo 1 tháng/lần; - Đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ trên biểu đồ chính xác; - Theo dõi và đánh giá sức khỏe hàng ngày. - Phòng tránh các bệnh thường gặp (tay chân miệng, các dịch bệnh theo mùa: cúm A,B, bệnh thủy đậu...). - Tiêm chủng: uống các loại VTM, tiêm chủng theo chương trình của Y tế.	- Giáo viên phối hợp với trạm y tế phường khám sức khỏe cho trẻ. - Tuyên truyền, phối hợp với PH trong CS,ND và GD trẻ tại GD và lớp học: + Cho trẻ ăn với lượng vừa đủ; không cho trẻ ăn quá nhiều, ép trẻ ăn. + Hạn chế cho trẻ ăn thực phẩm giàu calo, chất béo và đường. + Tăng cường bổ sung vitamin, khoáng chất và chất xơ thông qua các loại trái cây, rau xanh, các loại đậu, hạt, ngũ cốc nguyên hạt. - Theo dõi, cân đo (hàng tháng) cho trẻ béo phì.. Cân đối khẩu phần ăn. Tuyên truyền với phụ huynh về dinh dưỡng của trẻ, ăn khẩu phần ăn hợp lí, khoa học, không ăn và uống sữa quá nhiều tiếp tục gây tăng cân, trao đổi qua tin nhắn zalo, trao đổi trực tiếp... - Vệ sinh môi trường hàng tuần, lau coloraminB khi cần thiết. Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về cách phòng tránh dịch bệnh khi cần thiết và tiêm phòng cho trẻ đầy đủ
MT6: Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn.	- Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp như: tai nạn do sắc nước; do chấn thương; do ngạt trong khi ngủ; do dị ứng thức ăn, do điện giật...	- Theo dõi trẻ khi chơi và khi tham gia các hoạt động, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. - Tích hợp trong các hoạt động trong ngày của trẻ như: HĐ chơi, ngoài trời... - Loại bỏ các nguy cơ gây tai nạn thương tích như: Chuẩn bị chỗ chơi cho trẻ an toàn, sạch, bằng phẳng, kiểm tra thiết bị ngoài trời trước khi cho trẻ chơi, không cho trẻ chơi các

		vật sắc nhọn, không chứa nước trong các chậu thùng đầy, kiểm tra các thiết bị điện đảm bảo an toàn hàng ngày, - Giáo viên bao quát trẻ trong mọi hoạt động của trẻ để bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp như: tai nạn do sắc nước; do chấn thương; do ngạt trong khi ngủ; do dị ứng thức ăn, do điện giật... - Phối hợp với y tế nhà trường xử lý 1 số tai nạn có thể xảy ra cho trẻ. - Giáo dục và theo dõi trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
--	--	--

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
	Phát triển thể chất		
	Thực hiện kĩ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động.		
	MT 12: Trẻ có thể kiểm soát được các vận động bò	Bò bằng bàn tay và bàn chân 3 - 4m - Bò đích dắc qua 5 điểm - Bò chui qua cổng, ống dài 1,2 x 0,6m	- Hoạt động học thể dục : + VĐCB : Bò chui qua cổng - Hoạt động học thể dục : + VĐCB:Bò đích dắc qua 5 điểm - Hoạt động ngoài trời, trò chơi vận động : Bò chui qua ống dài(con sâu)
	MT 15 : Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động tung, ném, đập bắt bóng	- Tung bóng lên cao và bắt bóng - Tung bắt bóng với người đối diện - Đập và bắt bóng tại chỗ - Chuyển, bắt bóng qua đầu, qua chân. - Ném xa bằng 1 tay, 2 tay - Ném trúng đích thẳng đứng : (xa	- HD học thể dục : +VĐCB: Ném xa bằng 1 tay - Hoạt động học thể dục : +VĐCB: Ném xa bằng 2 tay -HD NT: Trẻ ôn luyện lại các vận động ném qua các trò chơi vận động

		1,5m X cao 1,2 m) - Ném trúng đích ngang (xa 2m)	ngoài trời như: Ném còn, ném bóng vào giỏ, ném túi cát,...
	- Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt		
	MT22 :Trẻ có thể tập làm 1 số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.	-Tập đánh răng, lau mặt. Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Tự thay quần áo khi ướt, bẩn - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. -Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	-HD ăn: - Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát, thìa trong khi ăn một cách thành thạo. Không làm rơi vãi cơm canh ra ngoài... + Trẻ tự xúc ăn hết suất của mình - HD vệ sinh: + Hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt sạch sẽ trước khi ăn sau khi đi vệ sinh + Trẻ thực hành đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết tự thay quần áo khi ướt, bẩn.
	- Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe		
	Khám phá khoa học		
	Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau		

2/ Giáo dục phát triển nhận thức	MT 36: Trẻ nhận được một số đồ dùng trong sinh hoạt	- Đặc điểm công dụng và chất liệu của các đồ dùng thông thường trong sinh hoạt hàng ngày. - Nhận ra đặc điểm chung về công dụng, chất liệu của 1 hoặc 2 đồ dùng - Xếp những đồ dùng đó vào một nhóm và gọi tên theo công dụng hoặc chất liệu.	- Hoạt động học :KPKH: Nhận biết tên, công dụng và chất liệu của 1 số đồ dùng gia đình. - Hoạt động ngoài trời: Quan sát và trò chuyện về một số đồ dùng gia đình (xoong nồi, bát...), xem tranh ảnh trò chuyện về cách sắp xếp đồ dùng trong gia đình,
	Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
	Sắp xếp theo quy tắc		
	MT 46 : Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	LQ với toán: So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp theo quy tắc. HĐNT : Cho nhặt lá sắp xếp tương ứng
	- So sánh hai đối tượng		
	MT 47 : Trẻ biết xếp tương ứng.	Xếp tương ứng 1-1 ; ghép đôi	- HĐ học: LQVT : Ghép đôi. -HĐNT: Chơi Vận Động : Trẻ chơi các trò chơi ghép đôi, tìm bạn, chơi các trò chơi học tập yêu cầu xếp tương ứng hoặc ghép đôi.
	MT48a: Trẻ biết so sánh chiều cao, kích thước, độ lớn của 2 đối tượng.	- So sánh chiều cao của các đối tượng	- Hoạt động học : LQVtoán :So sánh cao, thấp giữa các thành viên trong gia đình HĐ Góc xây dựng : Cho Trẻ xếp 3 ngôi nhà và so sánh cao thấp của 3

			ngôi nhà.
	Khám phá xã hội		
	- Nhận biết bản thân gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng		
	MT 53 : Trẻ nhận biết về gia đình	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình. - <i>Nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ Tiếng Anh chỉ người quen thuộc với lứa tuổi</i> - <i>Đọc theo được thành tiếng một số từ Tiếng Anh thông dụng khi xem tranh minh họa chỉ người đơn giản, quen thuộc, phù hợp với lứa tuổi</i>	- HD học: KPXH : “Trò chuyện về ngôi nhà, địa chỉ gia đình ở” - HD học: KPXH « Trò chuyện về gia đình thân yêu của bé » - HD trò chuyện buổi sáng, chiều, mọi lúc mọi nơi: Trẻ cùng cô trò chuyện về gia đình và những người thân yêu trong gia đình của trẻ. HDNT: -Quan sát và trò chuyện về các thành viên trong gia đình ,ngôi nhà của gia đình bé. HĐC: Cho trẻ xem video nhận biết một số từ Tiếng Anh.
3/Giáo dục phát triển	Nghe và hiểu lời nói		
	- Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày:		

ngôn ngữ	MT 66: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao	*Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi	- HD học: LQVTPVH: Thơ: Thơ :“Bàn tay cô giáo” - HD Chiều: Trẻ đọc thuộc 1 số bài thơ, đồng dao về chủ đề “Gia đình”
	MT 67: Trẻ biết kể lại chuyện có mở đầu, kết thúc	- Kể lại truyện đã được nghe	- HD Học:LQVTPVH: Kể chuyện “Cháu ngoan của bà” - HD Chiều, góc sách chuyện: Trẻ kể lại 1 số câu chuyện ngắn với sự hướng dẫn. gợi ý của cô về chủ đề “Gia đình
	- Làm quen với việc đọc, viết		
	MT 72: Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh và biết “đọc vẹt” theo tranh minh họa	- Làm quen với cách đọc + Hướng đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Đọc ngắt nghỉ sau các dấu chấm - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ	- Hoạt động ở góc sách: + Trẻ đọc truyện, xem ảnh, kể chuyện về gia đình. - HD Chiều: Cho trẻ đọc sách ở phòng thư viện. (Chiều Thứ 3)
	MT76: Trẻ nhận dạng một số chữ cái (15/29 chữ cái: o, ô, ơ, a, ă, â, e, ê, u, ư, i, t, c, h, k) thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm Kidsmart.	- Nhận biết được chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt động hàng ngày. - Biết rằng mỗi chữ cái đều có tên, hình dạng khác nhau và cách phát âm riêng. - Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Chơi các trò chơi trong phần mềm	- Hoạt động học: + LQVCC: Làm quen với chữ cái a,ă - Hoạt động góc học tập: Tập tô, đồ các nét chữ a, ă, tìm chữ cái a,ă trong bài thơ bập cỏi xanh... - Hoạt động chiều : Cho trẻ chơi trò chơi với chữ cái a,ă, trong phần mềm Kidsmart (chiều Thứ 5)

		Kidsmart - trò chơi Happykid (làm quen chữ cái, tập tô chữ, nhóm chữ cái) - <i>Nghe và nhận diện, nhận biết các chữ cái đã học bằng Tiếng Anh</i> - <i>Hát theo và hát được một số bài hát Tiếng Anh về chữ cái đơn giản, phù hợp với lứa tuổi</i>	+Cho trẻ nghe video chữ cái tiếng anh và đọc theo.
4/ Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
	- Thể hiện ý thức về bản thân		
	MT83: Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình. - <i>Nghe và phản hồi bằng cử chỉ, hành động đơn giản phù hợp với trạng thái cảm xúc khi hát theo bài hát Tiếng Anh về cảm xúc</i>	- Hoạt động góc tạo tình : Vẽ biểu cảm khuôn mặt, cảm xúc: Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên... - HDC : Cho trẻ nghe video bài hát tiếng anh về cảm xúc
	- Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội		
	MT87: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình.	- Chọn các trò chơi, đồ chơi mà trẻ thích để chơi.	Hoạt động vệ sinh: +Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định không đi lẫn lộn nhà vs nam, vs nữ. + Trẻ vứt rác đúng nơi quy định HD trong ngày: Trẻ lấy, cất ghế ngồi của mình đúng nơi quy định sau giờ học, ăn, giờ ra về
	MT 88: Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi	- Sử dụng lời nói cử chỉ lễ phép	- Hoạt động đánh giá: Dạy trẻ Biết chào lễ phép cô giáo, người thân và

	lễ phép		các bạn khi được đưa đến trường và đón về - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Giáo dục trẻ biết cảm ơn, xin lỗi đúng lúc. Chào hỏi lễ phép khi đến trường
	MT89 : Trẻ biết yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình	-Yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình	HD trò chuyện sáng: + Trẻ bày tỏ tình cảm đối với những người thân trong gia đình qua trò chuyện với cô
	MT89a : Trẻ biết nói những lời yêu thương dành cho những người thân trong gia đình.	- Trẻ biết nói lời yêu thương dành cho những người thân trong gia đình. - Trẻ biết những việc làm thể hiện tình yêu thương của mọi người dành cho nhau	- HD học : PTTC \$ KNXH: Dạy trẻ biết yêu thương anh chị em trong gia đình. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Trò chuyện về tình yêu thương gia đình,.
	Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
	MT102: Trẻ biết thực hiện vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức khác nhau thông qua các hoạt động trải nghiệm và qua phần mềm Kidsmart.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc - Chơi các trò chơi trong phần mềm Kidsmart - chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy. Căn phòng : Xưởng lắp ghép (T1)	- HD học: Âm nhạc : +Dạy vận động múa minh họa bài hát “ Múa cho mẹ xem” NDKH: Nghe hát: Chỉ có một trên đời -HD học: Âm nhạc: Dạy vận động : “Cả nhà thương nhau TC: "Nghe nhạc điệu đoán tên bài hát "

			- Hoạt động chiều: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề, hát các bài hát về gia đình - Hoạt động chiều : chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy. Căn phòng : Xưởng lắp ghép (T1)(chiều Thứ 5)
	MT108: Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng/ đường nét.	- HD học: Tạo hình. + Chế tạo đèn ngủ mini (STEM).- HD học: Tạo hình : +Tô màu bức tranh gia đình - HD góc nghệ thuật:. Vẽ, tô màu các kiểu nhà, người thân trong gia đình. - HD ngoài trời: Vẽ người thân trong gia đình.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 8

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU

Chủ đề nhánh 1: Ngôi nhà của bé

(Thời gian thực hiện: từ ngày 28/10/2024 đến 01/11/2024)

Hoạt động Đón trẻ	*Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. -Trao đổi với phụ huynh về tình hình đặc điểm, cá tính,những thói quen của trẻ ở nhà, huy động các nguyên vật liệu, phế liệu từ phụ huynh. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định; Hướng dẫn trẻ chơi với đồ chơi ở góc.	
Thể dục sáng	*Thể dục sáng: (Tập theo bài “ Cả nhà thương nhau” kết hợp gập thể dục) - ĐT Hô hấp : Hít vào thở ra . - ĐT Tay : Co và duỗi tay - ĐT Bụng - lườn : Quay sang trái, sang phải - ĐT Chân : Ngồi xổm, đứng lên	
Trò chuyện	*Điểm danh: Cô điểm danh trẻ đến lớp. ?*Trò chuyện -Trò chuyện với trẻ về ngôi nhà bé đang ở. - Cho trẻ kể về gia đình mình, gia đình mình có những ai. ? Buổi sáng, mọi người trong gia đình cháu làm gì? Trong gia đình , mọi người sống với nhau như thế nào? - Trò chuyện với trẻ về đặc điểm của siêu thị nơi gia đình hay đến để mua sắm, công viên nơi bé hay được bố mẹ đưa đến chơi.	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục: VĐCB: Ném xa bằng một tay. TCVĐ: Thi xem ai ném giỏi
	Thứ 3	LQVCC: - Làm quen với chữ cái a
	Thứ 4	KPXH:

		- Trò chuyện về ngôi nhà, địa chỉ gia đình ở.
	Thứ 5	LQ với toán: - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp theo quy tắc
	Thứ 6	*Âm nhạc: - NDTT: Vận động múa minh họa: Múa cho mẹ xem - NDKH: Nghe hát: Chỉ có một trên đời
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	1: Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các kiểu nhà ở xung quanh trường, lớp. 2.Chơi vận động: + Tìm người nhà. 3. Chơi tự do:- Vẽ phân trên sân, chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	1: Hoạt động có chủ đích: - Vẽ ngôi nhà của bé. 2: Trò chơi vận động: - Ném còn 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	1: Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết 2: Trò chơi vận động: - Ném bóng vào rổ. 3: Chơi tự do: Chơi trải nghiệm ở các gian trại về chủ đề gia đình
	Thứ 5	1: Hoạt động có chủ đích: - Quan sát cây trong vườn trường , nhặt lá cây sắp xếp tương ứng. 2: Trò chơi vận động: - Ném túi cát 3: Chơi tự do: Vẽ phân trên sân
	Thứ 6	1: Hoạt động có chủ đích:

		- Quan sát trò chuyện về ngôi nhà của gia đình bé 2: Trò chơi vận động: - Về đúng nhà. 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc		*Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình; Phòng khám bệnh; Cửa hàng thực phẩm. *Góc xây dựng: Xây nhà ở, xếp đường về nhà bé, xếp hàng rào. *Góc STEAM: Vẽ, tô màu các kiểu nhà, cắt xé dán ngôi nhà, xếp các nguyên vật liệu cây que, hạt gạo thành ngôi nhà,..; Múa hát các bài về gia đình. *Góc học tập: Ôn So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp theo quy tắc, ghép các hình thành ngôi nhà. - Luyện phát âm chữ cái a, tập tô các nét chữ cái a - Đọc sách, xem tranh về chủ đề gia đình; Xem tranh ảnh về các kiểu nhà; Làm sách về chủ đề gia đình * Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau của bé, lau lá cây, dọn vệ sinh xung quanh vườn rau.
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh		- Hoạt động ăn: + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát thìa, khi ăn không làm rơi vãi cơm canh ra bàn. + Theo dõi thực đơn của trẻ + Động viên trẻ ăn hết xuất, trộn thức ăn đều và ăn thêm canh - Hoạt động ngủ: + Chuẩn bị chỗ ngủ. Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ hợp lí + Tổ chức cho trẻ ngủ. + Động viên trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc. - Vệ sinh: + Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách (6 bước) trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + GV vệ sinh phòng nhóm môi trường trong ngoài lớp học hàng ngày, tuần
Chơi buổi chiều		- Vận động nhẹ ăn quà chiều. - Trò chuyện về ngôi nhà của gia đình bé

	- Trẻ xem video chữ cái bằng tiếng anh. - Tập tô chữ cái trong vở LQVCC, LQVToán - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc - Hoạt động ở phòng thư viện nhà trường (chiều thứ 4) - Cho trẻ chơi trò chơi với chữ cái a, trong phần mềm Kidsmart chiều thứ 6. - Biểu diễn văn nghệ Trẻ hát theo nhạc và thể hiện sắc thái khi hát về các bài hát về chủ đề “ Gia đình” - Vệ sinh nhận xét nêu gương bé ngoan - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khoẻ của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 9

Chủ đề nhánh 2: Bố mẹ và những người thân yêu

(Thời gian thực hiện: từ ngày 04/11/2024 đến 08/11/2024)

Hoạt động Đón trẻ Thể dục sáng Trò chuyện	*. Đón trẻ: - Cô đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. -Trao đổi với phụ huynh về tình hình đặc điểm, cá tính,những thói quen của trẻ ở nhà, huy động các nguyên vật liệu, phế liệu từ phụ huynh. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định; - Cho trẻ làm quen với đồ chơi mới ở góc chơi. *.Thể dục sáng: (Tập theo bài “ Cả nhà đều vui” kết hợp gập thể dục) - ĐT Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - ĐT Tay: Đưa tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên. - ĐT Lưng – bụng : Cúi gập người về phía trước - ĐT Chân: Nhún chân *.Điểm danh: Cô điểm danh trẻ đến lớp. - Trò chuyện với trẻ về gia đình thân yêu của trẻ. - Cô cho trẻ quan sát tranh và trò chuyện cùng trẻ về chủ đề “Bố mẹ và những người thân yêu!”	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục: VĐCB : Ném xa bằng 2 tay TCVD: Rồng rắn lên mây
	Thứ 3	Văn học: - Truyện: Cháu ngoan của bà
	Thứ4	KPXH: - Trò chuyện về gia đình thân yêu của bé
	Thứ5	LQ với toán: - So sánh cao thấp giữa các thành viên trong gia đình.

	Thứ 6	Tạo hình : Tô màu tranh gia đình
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát và trò chuyện về các thành viên trong gia đình 2.Chơi vận động:+ Tìm người nhà. 3. Chơi tự do:- Vẽ phấn trên sân, chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát vườn rau của bé 2: Trò chơi vận động:+ Ai biến mất 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát thời tiết 2: Trò chơi vận động:- Tìm về đúng nhà, 3: Chơi tự do: Chơi trải nghiệm ở các gian trại về chủ đề gia đình
	Thứ 5	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát các kiểu nhà ở xung quanh trường 2: Trò chơi vận động:+ Gánh gánh, gồng gồng. 3: Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân
	Thứ 6	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát tranh ảnh những người thân trong gia đình 2.Trò chơi vận động:- Mèo đuổi chuột,.. 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	- Góc xây dựng: Xây dựng vườn hoa, vườn cây, xây nhà. Cho Trẻ xếp 3 ngôi nhà và so sánh cao thấp của 3 ngôi nhà. - Góc phân vai:Chơi bế em, nấu ăn, bác sĩ, đi chợ... - Góc STEAM: Tạo hình vẽ biểu cảm khuôn mặt,cảm xúc: Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên Xếp và dán hình người bằng các hình học khác nhau.Dán, tô màu hình người, tô tranh gia đình, làm thiệp về gia đình - Góc học tập: Xếp số lượng thành viên trong gia đình, ôn So sánh cao thấp giữa các thành viên trong gia đình., chơi với các hình.Xem tranh truyện về chủ đề gia đình; Đọc các bài ca dao, tục ngữ về gia đình; làm sách về gia đình - Góc thiên nhiên: Gieo hạt và tưới cây, chăm sóc rau tại luống rau của lớp.	

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động ăn: + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát thìa, khi ăn không làm rơi vãi cơm canh ra bàn. + Theo dõi thực đơn của trẻ + Động viên trẻ ăn hết xuất, trộn thức ăn đều và ăn thêm canh - Hoạt động ngủ: + Chuẩn bị chỗ ngủ. Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ hợp lí + Tổ chức cho trẻ ngủ. + Động viên trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc. - Vệ sinh: + Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách (6 bước) trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + GV vệ sinh phòng nhóm môi trường trong ngoài lớp học hàng ngày, tuần
Hoạt động chiều	- Vận động nhẹ ăn quà chiều. - Cô tổ chức cho trẻ ôn lại các trò chơi bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... - Truyện: Cháu ngoan của bà - Hoạt động góc theo ý thích của trẻ, trò chuyện về gia đình. - Cho trẻ sử dụng sách LQV Toán. - Chơi trò chơi trò chơi dân gian. - Hoạt động ở phòng thư viện nhà trường (chiều thứ 4) - Cho trẻ chơi trò chơi trong phần mềm Kidsmart chiều thứ 6. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Vệ sinh nhận xét nêu gương bé ngoan cuối này, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày. - Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 10
Chủ đề nhánh 3: Đồ dùng gia đình bé
(Thời gian thực hiện: từ ngày 11/11/2024 đến 15/11/2024)

Hoạt động Đón trẻ Thể dục sáng Trò chuyện	*Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với trẻ về đặc điểm tâm sinh lý những thói quen của trẻ ở nhà. - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp *Thể dục sáng: (Tập theo bài “ Nhà của tôi” kết hợp gập thể dục) - ĐT: Hô hấp: Hít vào thở ra - ĐT: Tay-Vai: Đưa tay ra trước, lên cao. - ĐT: Bụng - Lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải. - ĐT: Chân: Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối. *Điểm danh: Cô điểm danh trẻ đến lớp. *Trò chuyện sáng: - Cho trẻ xem tranh ảnh về đồ dùng của gia đình. - Trò chuyện về một số đồ dùng trong gia đình, đồ dùng trong các phòng. - Nói chuyện về nhu cầu ăn mặc trong gia đình. - Một số cách sử dụng đồ dùng an toàn. - Trò chuyện về sinh hoạt hằng ngày trong các ngày nghỉ của gia đình.	
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục : - VĐCB : Bò dích dắc qua 5 điểm. - TCVD: Cáo ơi ngủ à
	Thứ 3	LQVCC: - Làm quen với chữ cái ă
	Thứ 4	KPKH: - Nhận biết tên, công dụng và chất liệu của 1 số đồ dùng gia đình.
	Thứ 5	PTTC và KNXH. - Dạy trẻ biết yêu thương anh chị em trong gia đình

	Thứ 6	Âm nhạc: Dạy vận động : “Cả nhà thương nhau” TCÂN: "Nghe nhạc điệu đoán tên bài hát "
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát thời tiết mùa thu 2.Chơi vận động:+ Bò chui qua ống dài (con sâu) 3. Chơi tự do:- Vẽ phần trên sân, chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát và trò chuyện về một số đồ dùng gia đình (xoong nồi, bát) 2: Trò chơi vận động:- Chơi trò chơi dân gian: Chi chi chành chành 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	1: Hoạt động có chủ đích:- Tìm hiểu về dụng cụ nhà bếp. 2: Trò chơi vận động:- Tai ai tinh. 3: Chơi tự do: Chơi trải nghiệm ở các gian trại về chủ đề gia đình
	Thứ 5	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát tranh về đồ dùng gia đình 2: Trò chơi vận động:+ Ai biến mất. +3: Chơi tự do: Vẽ phần trên sân
	Thứ 6	1: Hoạt động có chủ đích:- Nhặt lá vàng rơi. 2.Trò chơi vận động:+ Chơi trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, rồng rắn lên mây 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	*Góc phân vai: Gia đình, bế em, cho em ăn, cửa hàng tạp hóa. *Góc học tập: Ôn sắp xếp theo quy tắc, ghép hình. - Luyện phát âm chữ cái ă, tập tô các nét chữ cái ă. tìm chữ cái ă trong bài thơ bắp cải xanh. - Xem sách, tranh ảnh, làm sách về các loại đồ dùng gia đình, nhu cầu gia đình *Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xếp hàng rào, xếp đường về nhà..Lắp ghép hình người các thành viên trong gia đình. *Góc STEAM: Biểu diễn các bài hát về chủ đề Vẽ đồ dùng gia đình, làm trang phục cho búp bê từ nguyên vật liệu sẵn có,..	

	* Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau, cây cảnh hành lang lớp học.
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động ăn: + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm + Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát thìa, khi ăn không làm rơi vãi cơm canh ra bàn. + Theo dõi thực đơn của trẻ + Động viên trẻ ăn hết xuất, trộn thức ăn đều và ăn thêm canh - Hoạt động ngủ: + Chuẩn bị chỗ ngủ. Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ hợp lí + Tổ chức cho trẻ ngủ. + Động viên trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc. - Vệ sinh: + Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách (6 bước) trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + GV vệ sinh phòng nhóm môi trường trong ngoài lớp học hàng ngày, tuần
HD Chơi buổi chiều	- Vận động nhẹ ăn quả chiều. - Cô tổ chức cho trẻ đọc bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... - Hoạt động ở phòng thư viện nhà trường (chiều thứ 4) - Chơi các trò chơi Kidsmart - trò chơi Happykid (làm quen chữ cái, tập tô chữ, nhóm chữ cái) vào chiều Thứ 6 - Cho trẻ thực hành các loại vở làm quen với chữ cái. - Cho trẻ nghe video bài hát tiếng anh về cảm xúc, về chữ cái - Chơi trò chơi dân gian; Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 11
Chủ đề nhánh 4: Ngày hội của các thầy cô
(Thời gian thực hiện: từ ngày 18/11/2024 đến 22/11/2024)

Hoạt động Đón trẻ Thể dục sáng Trò chuyện	*Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với trẻ về đặc điểm tâm sinh lý những thói quen của trẻ ở nhà. - Chia trẻ vào các nhóm chơi. - Hướng trẻ đến sự thay đổi trong lớp *Thể dục sáng: (Tập theo bài Tập theo nhạc bài hát “ “ Bông hồng tặng cô”)) - ĐT: Hô hấp: Hít vào thở ra - ĐT: Tay-Vai: Đưa tay ra trước, lên cao. - ĐT: Bụng - Lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải. - ĐT: Chân: Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối.“ *Điểm danh: Cô điểm danh trẻ đến lớp *Trò chuyện buổi sáng: - Cho trẻ xem tranh ảnh về ngày hội của các thầy cô -Trò chuyện với trẻ về ngày Ngày hội của các thầy cô ngày 20/11	
Hoạt động học	Thứ 2	* Thể Dục: - VĐCB: Bò chui qua cổng. - TCVD: Thỏ đi tắm nắng
	Thứ 3	*LQVTP Văn học: Thơ :“Bàn tay cô giáo”
	Thứ 4	KPXH: - Trò chuyện về ngày nhà giáo VN 20/11
	Thứ 5	* LQV Toán : - Ghép đôi.
	Thứ 6	* Tạo hình :

		- Chế tạo đèn ngủ mi ni (STEM)
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	1: Hoạt động có chủ đích:: Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về ngày hội của các thầy cô 20/11 2.Chơi vận động: + Chơi ghép đôi, tìm bạn, 3. Chơi tự do:- Vẽ phân trên sân, chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 3	1: Hoạt động có chủ đích: - Chăm sóc cây cối. 2: Trò chơi vận động:- Về đúng nhà 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
	Thứ 4	1: Hoạt động có chủ đích:- Tham quan văn phòng 2: Trò chơi vận động:- Ai biến mất. 3: Chơi tự do: Chơi trải nghiệm ở các gian trại về chủ đề gia đình
	Thứ 5	1: Hoạt động có chủ đích:- Tham quan nhà bếp để tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình. 2: Trò chơi vận động:- Chơi trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, rồng rắn lên mây 3: Chơi tự do: Vẽ phân trên sân
	Thứ 6	1: Hoạt động có chủ đích:- Quan sát tranh về đồ dùng gia đình. 2.Trò chơi vận động:- Tai ai tinh. 3: Chơi tự do: Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động góc	* Góc học tập: - Tìm và ghép đôi các nhóm đối tượng phù hợp + Xem sách về nghề giáo viên. * Góc STEAM: + Dán, tô màu, nặn người thân, nhà ở, cây cối, các phương tiện gia đình, đồ dùng gia đình. + Tô màu, cắt dán đồ dùng dụng cụ của nghề * Góc xây dựng. - Xếp hình người ,các khuôn viên xây nhà... * Góc thiên nhiên: + Chăm sóc cây cảnh, góc thiên nhiên của lớp. * Góc phân vai: - Gia đình, cô giáo học sinh lớp học, nấu ăn, bế em, cho em ăn, cửa hàng tạp hóa, đi siêu thị.	
Ăn, ngủ, vệ	- Hoạt động ăn: + Đi vệ sinh, rửa tay chuẩn bị ăn cơm	

sinh	+ Một số trẻ làm nhiệm vụ trực nhật rửa tay trước và giúp cô bày bàn ăn, + Hướng dẫn trẻ cách sử dụng bát thìa, khi ăn không làm rơi vãi cơm canh ra bàn. + Theo dõi thực đơn của trẻ + Động viên trẻ ăn hết xuất, trộn thức ăn đều và ăn thêm canh - Hoạt động ngủ: + Chuẩn bị chỗ ngủ. Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ hợp lí + Tổ chức cho trẻ ngủ. + Động viên trẻ ngủ đúng giờ , đủ giấc. - Vệ sinh: + Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách (6 bước) trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. + GV vệ sinh phòng nhóm môi trường trong ngoài lớp học hàng ngày, tuần
Chơi buổi chiều	- Vận động nhẹ ăn quà chiều. - Cô tổ chức cho trẻ đọc đồng dao: gánh gánh gồng gồng, bài thơ, bài hát, truyện kể về chủ đề... - Hoạt động ở phòng thư viện nhà trường (chiều thứ 3) - Chơi các trò chơi Kidsmart vào chiều Thứ 5: - Chơi trò chơi trò chơi dân gian; Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần. -Vệ sinh nhận xét nêu gương bé ngoan - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ chuẩn bị về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khoẻ của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày.
Đánh giá	

III. Dự kiến môi trường giáo dục:

1. Trang trí lớp theo chủ đề. Tạo môi trường sinh động, hấp dẫn trẻ:

- Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động
- Các nguyên liệu: vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, xốp, bìa cát tông, rom, rạ, hạt, hạt.

- Bài hát : Nhà của tôi, múa cho mẹ xem; " Cả nhà thương nhau"; " Ông cháu"; Gia đình gấu, ru con,
- Truyện: cháu ngoan của bà
- Thơ: Giữa vòng gió thơm, Làm anh, Thương ông , " Em yêu nhà em",
- Đồng dao, ca dao: - Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng
- Các tranh ảnh về gia đình, các loại thực phẩm.
- Các tranh ảnh về bản thân, 4 nhóm thực phẩm.

2: Giới thiệu chủ đề:

- Cho trẻ hát bài " Cả nhà thương nhau".
- Bài hát này nói về gì?
- Các con nhìn xem hôm nay lớp mình có gì mới? (Tranh ảnh về gia đình...).
- Chúng mình biết gì về gia đình của chúng mình?
- Chúng mình cùng tìm hiểu và khám phá chủ đề gia đình nhé

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (có phụ lục kèm theo)

1. Chăm sóc, nuôi dưỡng

2. Giáo dục

Đông Triều, ngày 25 tháng 10 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA BGH

P.HIỆU TRƯỞNG



Lưu Ngọc Nhung

XÁC NHẬN CỦA TỔ

**CHUYÊN MÔN TỔ
TRƯỞNG**

Vũ Mai Phương

GV THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Bùi Thị Hằng -

Bùi Thị An –

Nguyễn Thị Lập

